

Số: 45/2017/QĐST-HNGĐ

Thốt Nốt, ngày 06 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông Huỳnh Văn Gốc.

2/. Bà Thái Ánh Trinh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu S – sinh năm: 1998.

ĐKTT: số 867/19, khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: số 525, khu vực D, phường Đ, quận C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Trần Thanh N – sinh năm: 1995.

Địa chỉ: số 867/19, khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Kim L – sinh năm: 1952.

Địa chỉ: số 867/19, khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu S và anh Trần Thanh N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Nguyễn Thị Thu S phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị S đã nộp theo Biên lai số AA/2013/002095 ngày 18/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C.

Về án phí chia tài sản: Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Thu S số tiền 425.000đ (Bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) chị S đã nộp theo Biên lai số AA/2013/002094 ngày 18/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSNG quận C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mộng Tuyền